

Số: ~~1042~~ /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam
thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình hành động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /xv

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TGD và các Phó TGD;
- Lưu VT, KHĐT, VPĐU (3b).

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

**Thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ
ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội
đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 542/QĐ-BHXH ngày 12 tháng 12 năm 2016
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng ban hành kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ (Nghị quyết số 64), Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết nêu trên với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong toàn ngành Bảo hiểm xã hội về quán triệt và thực hiện hiệu quả nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (Đại hội XII) nhằm cụ thể hóa và tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, đáp ứng yêu cầu tình hình mới, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII đề ra.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, vai trò hạt nhân chính trị của các tổ chức cơ sở Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của các cán bộ, đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của ngành BHXH giai đoạn 2016-2020.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 22/3/2016 của Bộ Chính trị về học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai Nghị quyết Đại hội XII.

- Chương trình hành động là căn cứ để các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển Ngành 5 năm 2016-2020.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi

của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT); tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, nhất là BHXH tự nguyện; phấn đấu thực hiện BHXH cho mọi người lao động và BHYT toàn dân; sử dụng, quản lý quỹ BHXH, quỹ BHTN, quỹ BHYT đảm bảo an toàn, hiệu quả. Xây dựng ngành BHXH chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

- Phấn đấu có trên 50% lực lượng lao động tham gia BHXH;
- Phấn đấu có trên 35% lực lượng lao động tham gia BHTN;
- Phấn đấu có trên 90% dân số tham gia BHYT;
- Cơ bản hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa quản lý, phấn đấu có trên 90% văn bản, tài liệu được giao dịch, trao đổi dưới dạng điện tử.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ngành đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

1.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; chú trọng nêu gương người tốt, việc tốt; ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái. Đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ, vụ lợi, lợi ích nhóm.

1.2. Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp. Chú trọng giáo dục phẩm chất đạo đức và trách nhiệm công vụ, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

1.3. Thực hiện đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Phân công đúng người, đúng việc, tạo môi trường công tác tốt để phát huy năng lực, sở trường của cán bộ, công chức, viên chức.

1.4. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015

của Chính phủ; gắn việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức với việc chấp hành ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện chức trách được giao. Gắn kết quả đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của địa phương, đơn vị; kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

1.5. Triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chủ trương, chính sách, các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là lãnh đạo quản lý.

2. Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ BHXH, BHTN, BHYT; góp phần đảm bảo an sinh xã hội

2.1. Tiếp tục thực hiện toàn diện, có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020.

2.2. Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, đẩy nhanh tiến độ BHYT toàn dân; thu đầy đủ, kịp thời, khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT

a) Tiếp tục phối hợp với Bộ Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh giao chỉ tiêu BHYT giai đoạn 2016-2020.

b) BHXH các tỉnh, thành phố tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện nhiều giải pháp phát triển đối tượng, đặc biệt là các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ đối tượng tham gia BHXH tự nguyện tại các khu vực phi chính thức cũng như thực hiện chỉ tiêu BHYT giai đoạn 2016-2020 được giao tại Quyết định số 1167/QĐ-TTg; thu đúng, đủ, kịp thời, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu dự toán hàng năm.

c) Thực hiện tích cực các giải pháp hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động:

- Phối hợp giám sát liên ngành giữa các cơ quan với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an và BHXH Việt Nam liên quan đến thực hiện pháp luật về BHXH tại các địa phương.

- BHXH các tỉnh thành phố tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thành lập thanh tra liên ngành phối hợp với cơ quan BHXH thanh tra việc chấp hành pháp luật đối với các doanh nghiệp đóng không đủ số người thuộc diện bắt buộc tham gia, nợ tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT kéo dài từ 03 tháng trở lên trên địa bàn, kiên quyết xử lý những doanh nghiệp cố tình chây ỳ, chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHTN, BHYT làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động.

- BHXH các tỉnh, thành phố thường xuyên trao đổi thông tin với cơ quan Thuế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp để nắm bắt thông tin về hoạt động của doanh nghiệp, từ đó xây dựng kế hoạch tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra đôn đốc doanh nghiệp đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động.

- Tăng cường hậu kiểm về công tác thu BHXH, BHTN, BHYT khi thực hiện giao dịch điện tử. Thực hiện tốt chức năng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT để hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng. Tích cực chủ động phối hợp với công đoàn các cấp khởi kiện các đơn vị có nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT kéo dài.

2.3. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách BHXH, BHTN, BHYT, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHXH, BHTN, BHYT

a) Tham gia với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan để sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách BHXH, BHTN, BHYT cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan và cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để chủ động triển khai các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động và các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tăng cường công tác chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT bảo đảm chi trả thuận tiện, an toàn, đầy đủ và quản lý chặt chẽ người hưởng

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, quy trình quản lý chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT để hoàn thiện các quy định về quản lý chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT theo hướng cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận tiện cho người hưởng; xây dựng và hoàn thiện các quy trình ISO giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT; xây dựng văn bản hướng dẫn hồ sơ, quy trình, danh mục trong giao dịch điện tử đối với lĩnh vực chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện các phần mềm nghiệp vụ, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, hoàn thành vận hành tốt Hệ thống thông tin giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT. Phối hợp với Bộ Y tế thực hiện tin học hóa trong KCB BHYT theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện liên thông dữ liệu KCB BHYT giữa các cơ sở KCB ở cả 4 tuyến và giám định thanh toán BHYT tự động với các cơ quan quản lý y tế, cơ quan BHXH trên mạng điện tử toàn quốc.

- Nâng cao chất lượng, giảm thời gian giám định hồ sơ KCB BHYT; kiểm soát tốt gia tăng chi phí KCB tại các cơ sở KCB ký hợp đồng KCB BHYT; chủ động tham gia các hội đồng đấu thầu thuốc giai đoạn 2016-2020; kịp thời phát hiện các sai sót, các hành vi lạm dụng quỹ BHYT. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thực hiện cải cách thủ tục hành chính, quy trình tiếp đón bệnh nhân

BHYT để tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh, nâng cao chất lượng điều trị để đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân BHYT.

- Thực hiện giải quyết chính sách BHXH, BHTN đảm bảo đúng pháp luật, kịp thời, thuận tiện; hạn chế tình trạng trục lợi quỹ BHXH, BHTN.

- Tăng cường các giải pháp tổ chức chi trả, quản lý người hưởng các chế độ BHXH, BHTN theo hướng chi qua tài khoản cá nhân và thông qua tổ chức thực hiện dịch vụ công nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, an toàn tiền mặt trong chi trả, tránh rủi ro, an toàn quỹ BHXH, BHTN. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức làm đại lý để bảo đảm chi trả thuận tiện, kịp thời, đúng chế độ cho người hưởng và quản lý chặt chẽ người hưởng.

c) Thực hiện đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền theo hướng chuyên nghiệp hóa cả về nội dung và phương pháp tiếp cận người tham gia, phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT. Tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức công tác tuyên truyền theo các nhóm đối tượng tại cơ sở trong giai đoạn 2015-2020 theo tinh thần của Nghị quyết số 21-NQ/TW.

d) Triển khai thực hiện các quy định thanh tra chuyên ngành BHXH theo Nghị định số 21/2016/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ. Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương thống nhất về thẩm quyền, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giảm nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT và lạm dụng quỹ KCB BHYT; thực hiện việc tiếp công dân, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

2.4. Tăng cường quản lý tài chính các quỹ BHXH, BHTN, BHYT và các nguồn kinh phí bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và an toàn

a) Tham gia với các Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ tài chính, kế toán đối với quỹ BHXH, quỹ BHTN, quỹ BHYT và cơ chế tài chính của BHXH Việt Nam

- Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng quỹ BHYT, quỹ BHXH, quỹ BHTN; bảo đảm bảo toàn quỹ BHYT, cân đối và tăng trưởng quỹ BHXH, quỹ BHTN.

- Tham mưu, đề xuất với Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán áp dụng cho ngành BHXH phù hợp với quy định của Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm và Luật An toàn vệ sinh lao động.

- Tổng hợp, đánh giá chi quản lý BHXH, BHTN, BHYT và mức chi tiền lương, thu nhập ngành BHXH giai đoạn 2016-2018. Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành báo cáo, giải trình, thuyết minh và đề xuất mức chi quản lý

BHXX, BHTN, BHYT và mức chi tiền lương, thu nhập ngành BHXX giai đoạn 2019-2021 với Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tiếp tục hoàn thiện và xây dựng đồng bộ hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tài chính, tài sản, kế toán trong Ngành phù hợp với Luật BHXX, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động và các văn bản quy phạm pháp luật

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện tiêu chí định mức phân bổ dự toán chi quản lý BHXX, BHTN, BHYT phù hợp với hướng dẫn của các văn bản quy phạm pháp luật và cơ chế tài chính của Ngành. Hướng dẫn xây dựng và thực hiện dự toán chi BHXX, BHTN, BHYT, chi quản lý BHXX, BHTN, BHYT đúng quy định.

- Đánh giá tình hình thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và trích lập, quản lý, sử dụng các quỹ đối với các đơn vị thuộc hệ thống BHXX Việt Nam. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các định mức chi, nội dung chi phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước. Xây dựng cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXX Việt Nam.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy định của Ngành về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; tiêu chuẩn, định mức, trang thiết bị máy móc, thiết bị chuyên dùng; quản lý sử dụng xe ô tô.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định của Ngành về quản lý và sử dụng tài khoản tiền gửi nhằm quản lý chặt chẽ các nguồn kinh phí, hạn chế rủi ro, phù hợp với các quy định của pháp luật.

c) Triển khai thực hiện đạt kết quả Phương án đầu tư các quỹ bảo hiểm hàng năm sau khi được phê duyệt

- Tổ chức thực hiện đúng chỉ đạo về cơ cấu đầu tư, số lượng tiền đầu tư và lãi suất đầu tư, đồng thời phải thường xuyên nắm bắt và kiểm soát chặt chẽ các khoản đầu tư để thu hồi gốc, lãi đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước trong việc xác định danh sách các Ngân hàng thương mại xếp loại tín nhiệm cao để lựa chọn ngân hàng thực hiện hoạt động đầu tư; theo dõi chặt chẽ diễn biến lãi suất trái phiếu Chính phủ, lãi suất tiền gửi của các ngân hàng thương mại để xác định lãi suất đầu tư phù hợp.

- Nghiên cứu hoàn thiện quy chế và quy trình quản lý hoạt động đầu tư và sử dụng quỹ dự phòng rủi ro trong hoạt động đầu tư quỹ, đảm bảo chặt chẽ, an toàn theo quy định của pháp luật.

d) Quản lý tài chính, tài sản chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính

- Tổ chức điều hành dự toán chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định; Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng các nguồn kinh phí; Đảm bảo đầy đủ và kịp thời các nguồn kinh phí để các đơn vị thực

hiện chi trả BHXH, BHTN, BHYT cho người hưởng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật và của Ngành về công tác quản lý tài chính, tài sản, kế toán. Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, công tác quyết toán tài chính, công tác quản lý, sử dụng tài sản và quản lý chặt chẽ dòng tiền thu, chi của quỹ BHXH, BHTN, BHYT. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy trình nghiệp vụ về công tác tài chính, tài sản, kế toán; công tác quản lý chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT tại các đơn vị trong Ngành.

- Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công. Tăng cường rà soát để đảm bảo các dự án được đầu tư nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; bố trí vốn tập trung, khắc phục tình trạng dàn trải, thất thoát, lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án và quyết toán vốn đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong từng khâu thực hiện dự án để đảm bảo việc quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ngành trên cơ sở Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chính phủ hàng năm; tăng cường các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, triệt để tiết kiệm chi theo đúng định mức, tiêu chuẩn và dự toán đã được phê duyệt đảm bảo hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng.

- Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, đảm bảo an toàn tài chính, tài sản của Ngành.

2.5. Tiếp tục triển khai toàn diện và hiệu quả các nhiệm vụ được giao của Ngành tại các Nghị quyết của Chính phủ về cải cách hành chính và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính về BHXH, BHTN, BHYT cho tổ chức và cá nhân. Mục tiêu đến năm 2020, giảm số giờ thực hiện thủ tục hành chính về BHXH cho doanh nghiệp xuống còn 45 giờ/năm, đạt mức trung bình của các nước ASEAN3 theo yêu cầu của Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP của Chính phủ.

- Kịp thời công bố, công khai các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới và theo dõi chặt chẽ việc tổ chức thực thi trên thực tế.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho tổ chức và cá nhân, đảm bảo mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 80% vào năm 2020 theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Ban hành quy trình nghiệp vụ về giao dịch điện tử của tất cả các lĩnh vực thu, sở thế, giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT để triển khai đồng bộ cùng việc triển khai thực hiện Nghị định giao dịch điện tử về BHXH.

2.6. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; phát huy tối đa nguồn lực và điều kiện thuận lợi của hội nhập quốc tế góp phần xây dựng hệ thống an sinh xã hội tại Việt Nam bền vững, hiệu quả, hiện đại.

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược hội nhập quốc tế của ngành BHXH đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2016) và Kế hoạch số 3635/KH-BHXH ngày 21 tháng 9 năm 2016 thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế giai đoạn 2016-2020 của ngành BHXH.

b) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác, đối ngoại đa phương theo hướng chủ động đóng góp, tích cực tham gia các đề xuất, cơ chế hợp tác phù hợp với Việt Nam thông qua các diễn đàn An sinh xã hội (ASXH) khu vực và thế giới. Mở rộng các mối quan hệ hợp tác song phương thiết thực với các tổ chức ASXH nước ngoài, trong đó ưu tiên các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, các quốc gia có hệ thống ASXH phát triển trên thế giới. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác với các tổ chức quốc tế trong khuôn khổ Liên hiệp quốc, các định chế tài chính quốc tế, các cơ quan hỗ trợ phát triển nước ngoài, các nhà tài trợ quốc tế nhằm huy động tối đa nguồn lực để phát triển ngành BHXH Việt Nam.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ngành Bảo hiểm xã hội

3.1. Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hạn chế tình trạng phân tán chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động.

- Rà soát để ban hành mới, sửa đổi bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng đơn vị trực thuộc, kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy theo nguyên tắc mỗi nhiệm vụ giao cho một đơn vị phụ trách, phân rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Đề xuất Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ của Ngành trong từng giai đoạn.

3.2. Phát triển đồng bộ đội ngũ nhân lực ngành BHXH với chất lượng ngày càng cao, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và chiến lược phát triển ngành BHXH giai đoạn 2016-2020; đảm bảo phát huy tối đa thế mạnh của từng đơn vị và BHXH địa phương.

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đồng bộ, có cơ cấu hợp lý, chất lượng tốt, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế tiếp vững vàng; bố trí, phân công nhiệm vụ theo vị trí việc làm, phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức; thực hiện chế độ thi nâng ngạch đối với công chức, thăng hạng đối với viên chức.

- Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, có hiệu quả.

- Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; phát hiện và tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ xứng đáng người có đức, có tài; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức tương ứng với trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện Đề án tinh giản biên chế của BHXH Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam): đưa ra khỏi biên chế những trường hợp năng lực, phẩm chất, sức khỏe yếu, hiệu quả, chất lượng công tác không đạt yêu cầu; thay thế những người không đáp ứng yêu cầu bằng những người có phẩm chất và năng lực.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra giám sát công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

3.3. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ngành giai đoạn 2016-2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 640/QĐ-BHXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Ngành; kết hợp chặt chẽ với triển khai các nội dung cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ngành có tác dụng thực sự thúc đẩy cải cách hành chính; tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

3.4. Xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của ngành BHXH khang trang, hiện đại, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ngành, thuận lợi cho giao dịch và phục vụ đối tượng tham gia và hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT nhanh chóng, thuận tiện; đảm bảo yêu cầu về quy mô và công năng sử dụng đến năm 2030 không bị bắt cập.

3.5. Triển khai phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2016-2020 với chủ đề “Ngành BHXH quyết tâm đổi mới phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu xây

dựng hệ thống BHXH hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả cao” do Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam phát động tại Đại hội thi đua yêu nước ngành BHXH lần thứ IV và các phong trào thi đua khác theo đợt, theo chuyên đề với nội dung, mục tiêu thiết thực, cụ thể, gắn với việc thực hiện tốt Luật BHXH, Luật BHYT và các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức phong trào thi đua yêu nước một cách thiết thực, tạo phong trào thi đua sôi nổi, hướng đến thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành.

3.6. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác và ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình hành động này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Chương trình hành động.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 11) đánh giá tình hình triển khai thực hiện và kết quả thực hiện Chương trình hành động, xây dựng báo cáo gửi Vụ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

2. Văn phòng BHXH Việt Nam chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Chương trình hành động. Trong quá trình tổ chức thực hiện chủ động báo cáo, kiến nghị với Tổng Giám đốc về các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo Chương trình hành động được thực hiện hiệu quả. /

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh